HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 14/2014/NQ-HĐND	*Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 7 năm 2014*

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2014

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh, báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm, giải pháp 6 tháng cuối năm 2014 của Uỷ ban nhân dân tỉnh, các báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nội dung sau:

I. Về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2014:

6 tháng đầu năm 2014, tình hình thế giới, khu vực và biển Đông diễn biến phức tạp. Đặc biệt, việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 trong vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của nước ta làm ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm, đời sống, sản xuất của nhân dân, nhất là ngư dân tỉnh ta. Nhưng với sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực. So với cùng kỳ năm trước, giá trị sản xuất (trừ sản phẩm lọc, hóa dầu) tăng 8,2%; sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng khá; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng cao; tín dụng ngân hàng ổn định, nợ xấu giảm; tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định từng bước được khắc phục; nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ sôi nổi; công tác an sinh xã hội được thực hiện tốt, công tác giảm nghèo tiếp tục phát huy hiệu quả; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm vẫn còn nhiều khó khăn, gần 300 doanh nghiệp ngừng hoạt động hoặc giải thể; giá trị sản xuất công nghiệp và xuất khẩu giảm; giải ngân vốn đầu tư thấp; tiến độ thực hiện các dự án còn chậm; công tác giải phóng mặt bằng của một số Dự án, nhất là dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A, Quốc lộ 24, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi chậm so với yêu cầu; thu hút đầu tư nước ngoài và trong nước giảm mạnh; chương trình xây dựng nông thôn mới thực hiện còn chậm; việc làm, thu nhập và đời sống của một bộ phận dân cư,

nhất là hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn khó khăn; tỷ lệ thanh niên chưa có việc làm còn cao.

II. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2014:

1. Rà soát, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu và nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2014 theo Nghị quyết số 20/2013/NQ-HĐND ngày 10/12/2013 của HĐND tỉnh, nhất là các nhiệm vụ đột phá và trọng tâm; đối với những chỉ tiêu đạt thấp, cần đề ra các giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện nhằm đạt và vượt kế hoạch cả năm. Rà soát, đánh giá việc quản lý, thực hiện các quy hoạch, có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung hoặc hủy bỏ các quy hoạch không phù hợp với thực tiễn.

2. Tổ chức đối thoại để kịp thời tháo gỡ những khó khăn cho doanh nghiệp nhằm tiếp tục khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh. Hỗ trợ và tạo điều kiện để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án VSIP; chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để phục vụ các dự án đầu tư lớn, đặc biệt là dự án nhà máy nhiệt điện Sembcorp, dự án mở rộng, nâng công suất Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

3. Phát triển thương mại nội địa, quan tâm đến thị trường nông thôn, miền núi gắn với thực hiện tốt cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" để khuyến khích tiêu thụ sản phẩm sản xuất trong nước. Tạo lập mối liên kết giữa doanh nghiệp với người sản xuất. Tích cực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng, đặc biệt là phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Phấn đấu cuối năm 2014 khởi công xây dựng chợ Quảng Ngãi và hoàn thành trong năm 2016.

4. Chủ động phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; tích cực phòng, chống hạn, đảm bảo nguồn nước tưới cho sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu. Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về chính sách phát triển thủy sản. Hoàn thành quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết và lập đề án xây dựng nông thôn mới cấp xã; tăng cường huy động vốn, tập trung xây dựng các xã có khả năng đạt tiêu chí nông thôn mới vào năm 2015; chỉ đạo xây dựng các dự án cụ thể để thực hiện đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới theo chủ trương của Chính phủ.

5. Huy động, bố trí nguồn lực hợp lý để xây dựng thành phố Quảng Ngãi, đô thị mới huyện Sơn Tịnh và đô thị ở các huyện; hoàn thành hồ sơ trình công nhận đô thị loại 4 cho thị trấn Đức Phổ. Tập trung triển khai thực hiện Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của liên Bộ Xây dựng và Nội vụ; tích cực tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án bất động sản từng bước thoát khỏi tình trạng đóng băng hiện nay.

6. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh giải ngân các dự án đã được bố trí kế hoạch *vốn*; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2014, nhất là các dự án chậm tiến độ đã gia hạn thời gian đến năm 2014; thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về bảo đảm thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng hợp đồng và tạm ứng vốn đầu tư xây dựng cơ bản; tập trung xử lý nợ tạm ứng nhưng

không thực hiện dự án; đẩy mạnh việc xử lý nợ đọng đầu tư xây dựng cơ bản. Khi xây dựng cơ cấu đầu tư và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2015, cần tập trung ưu tiên bố trí vốn cho việc thực hiện 03 nhiệm vụ đột phá, 02 nhiệm vụ trọng tâm và các ngành giáo dục, y tế.

7. Triển khai đồng bộ các giải pháp để thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu; chú trọng chống thất thu thuế và thu hồi nợ thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ; kiểm tra, rà soát các nguồn thu, chú trọng khai thác nguồn thu từ đất. Chỉ đạo rà soát các loại phí, lệ phí HĐND tỉnh đã ban hành từ năm 2014 trở về trước để trình HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và có giải pháp tiết kiệm chi ngân sách; bảo đảm nguồn chi trả để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội. Thực hiện minh bạch trong phân bổ ngân sách và phân khai vốn đầu tư.

8. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước; ưu tiên thu hút đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, nhất là dịch vụ hậu cần nghề cá; tiếp tục quảng bá, giới thiệu tiềm năng, lợi thế của môi trường đầu tư Quảng Ngãi đến các nhà đầu tư, hướng vào các ngành nghề trọng điểm, thế mạnh của Quảng Ngãi. Khẩn trương rà soát, thu hồi các dự án chậm đầu tư theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng giá các loại đất giai đoạn 2015-2019 trên địa bàn tỉnh theo Luật đất đai sửa đổi. Ban hành Quy hoạch sử dụng đất đối với lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra, rà soát việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, kể cả đất rừng phòng hộ cho các cơ quan, tổ chức. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất và giải quyết dứt điểm việc sử dụng đất kém hiệu quả của các Công ty lâm nghiệp vào cuối năm 2014; có kế hoạch, giải pháp phát triển rừng theo hướng bền vững. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc để hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A, quốc lộ 24, đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi. Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá báo cáo tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tích cực tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước đi đầu trong việc dùng xăng sinh học E5, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển sản xuất.

10. Ban hành và triển khai có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Đề án đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Khắc phục tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng nhằm bảo đảm duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở; thành lập các trường phổ thông dân tộc bán trú. Tăng cường công tác giám sát dịch tễ, phát hiện sớm ca bệnh và duy trì các hoạt động vệ sinh môi trường; theo dõi điều trị tích cực nhằm giảm số trường hợp mắc và tử vong của Hội chứng viêm da dày sừng bàn tay bàn chân. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y tế tư nhân và vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục thực hiện luân chuyển bác sỹ về công tác tại trạm y tế xã. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi và các Bệnh viện, cơ sở y tế công lập của tỉnh; đẩy nhanh việc đầu tư xây dựng bệnh viện Sản- Nhi. Thực hiện tốt chính sách thu hút, đãi ngộ, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ ngành y tế; tiếp tục nâng cao ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

11. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người có công; tiếp tục nâng cao hiệu quả việc thực hiện các chương trình giảm nghèo. Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đào tạo nghề và tổ chức các sàn giao dịch việc làm tại các huyện, thành phố, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là thanh niên, sinh viên. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, hướng đến những thị trường có thu nhập cao; có biện pháp hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và người dân ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tham gia xuất khẩu lao động. Sớm rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ để có biện pháp hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo trong thời gian đến; có giải pháp tích cực để bố trí hỗ trợ dứt điểm cho 3.214 nhà đã xây dựng xong.

12. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, định hướng dư luận hiểu đúng và chấp hành nghiêm túc các quy định của Pháp luật trong tình hình mới của biển Đông để không làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư tại tỉnh; có kế hoạch bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ; tiếp tục hướng dẫn các cơ sở, doanh nghiệp trong tỉnh xác lập và bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

13. Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp để điều chỉnh, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, bảo đảm hoạt động hiệu quả. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy hành chính các cấp gắn với công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh thanh tra công vụ. Đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; chấp hành nghiêm Quy chế làm việc, coi trọng kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại tồn đọng, gây bức xúc. Phấn đấu tăng tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giữ thứ hạng và cải thiện chỉ số PCI trong năm 2014 và những năm tiếp theo.

14. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tích cực, đẩy mạnh công tác triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh đúng kế hoạch. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Triển khai thực hiện tốt Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

15. Thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Nêu cao tinh thần cảnh giác, tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân yên tâm bám biển sản xuất và bảo vệ chủ quyền biển đảo. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phấn đấu giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương; tăng cường tuần tra, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông gắn với đẩy mạnh việc tuyên

truyền, giáo dục kiến thức pháp luật an toàn giao thông đối với người dân. Chủ động, tích cực trong công tác phòng cháy, chữa cháy; phòng, tránh và kịp thời khắc phục hậu quả lụt bão, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản cho nhân dân và an toàn hồ đập trong mùa mưa bão.

Điều 2. Thống nhất danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2014 từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 17/7/2014 của UBND tỉnh (có phụ lục kèm theo); giao UBND tỉnh rà soát những dự án đã được phê duyệt nhưng chưa thật sự cần thiết, không hiệu quả thì không đưa vào danh mục thực hiện đầu tư năm 2015.

Điều 3.

1. Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. UBND tỉnh nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc xem xét giải quyết kiến nghị bức xúc của cử tri, các kiến nghị sau giám sát của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh, các ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh, báo cáo kết quả cho HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2014; Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND tỉnh theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2014, tại kỳ họp thứ 13./.

CHỦ TỊCH
Trần Ngọc Căng

DANH MỤC DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ NĂM 2014

(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 31/7/2014 của HĐND tỉnh)

TT	TÊN DỰ ÁN (Biểu 01)	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Dự kiến quy mô	Dự kiến tổng mức đầu tư *(triệu đ)*	Dự kiến nguồn vốn đầu tư	Sự cần thiết đầu tư	Hồ sơ gồm có	Ghi chú
	TỔNG VỐN				**3,152,597**				
I	**Nhóm dự án dự kiến sử dụng vốn ngân sách tỉnh và XSKT**				**346,050**				
1	Ký túc xá trường THPT chuyên Lê Khiết (giai đoạn 1)	Sở GD và Đào tạo	P.Nghĩa Lộ, TP.Q.Ngãi	2.231m2	20,000	Vốn Đề án Phát triển hệ thống trường THPT chuyên giai đoạn 2010 - 2020 và NS tỉnh + XS kiến thiết	Phục vụ nội trú, tạo điều kiện ăn, ở, học tập cho học sinh các huyện	TTr 92/TTr-SGDDT ngày 18/3/2014; bảng tính khái toán TMĐT; CV 404/SXD-KTKHXD&HT ngày 02/4/2014 của Sở XD về thỏa thuận quy mô dự án	CBĐT 2012
2	Xây dựng các Trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Y tế	Các huyện	20 trạm	80,000	NS tỉnh + XS kiến thiết	Theo đề án đã phê duyệt/ Danh mục Trạm y tế theo QĐ1592/QĐ-UBND ngày 24/10/2012		CBĐT 2012-2013, còn một số trạm chưa phê duyệt BCKTKT
3	Trường THPT Chu Văn An - Mở rộng diện tích đất, xây dựng nhà đa năng	Sở GD và Đào tạo	TT La Hà, H.Tư Nghĩa	Mở rộng 8391m2 đất; nhà đa năng 1413m2	12,000	NS tỉnh + XS kiến thiết	Mở rộng mặt bằng theo chuẩn quốc gia	BC số 213/BC-SGDĐT ngày 31/5/2013 của Sở GD&ĐT, danh mục CBĐT năm 2014, bảng TH khái toán TMĐT	CBĐT 2012; đã giao KH vốn đến 31/5/2013 là 50 triệu
4	Trường THPT Lê Quí Đôn - Mở rộng diện tích đất, xây dựng nhà đa năng	Sở GD và Đ.tạo	Xã Bình Trung, H. Bình Sơn	3,952m2 đất, 1400m2 sàn	12,000	NS tỉnh, XS kiến thiết	Bổ sung cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, xây dựng trường chuẩn	CV số 1120/SGDĐT-KHTC ngày 04/9/2013; CV số 93/GDĐT-KHTC ngày 04/02/2012 của Sở GD&ĐT; BC số 213/BC-SGDĐT ngày 31/5/2013 của Sở GD&ĐT, kèm theo danh mục CBĐT năm	

								2014, bảng TH khái toán TMĐT	
5	Trường THPT Sơn Mỹ - Nhà hiệu bộ	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xã Tịnh Khê, TP.Q.Ngãi	789m2	4,000	NS tỉnh, XS kiến thiết	Bổ sung cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, xây dựng trường chuẩn	BC số 213/BC-SGDĐT ngày 31/5/2013 của Sở GD&ĐT, kèm theo danh mục CBĐT năm 2014, bảng TH khái toán TMĐT; CV1364/SXD-KTKH&HT ngày 22/10/2013 của SXD về thỏa thuận quy mô	
6	Trường THPT Quang Trung, Sơn Hà - Mở rộng diện tích đất, xây dựng phòng học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xã Sơn Hạ, H.Sơn Hà	7706m2 đất và 8 phòng	5,000	NS tỉnh, XS kiến thiết	Thiếu phòng học; bổ sung cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, xây dựng trường chuẩn	TTr 240/SGDĐT-KHTC ngày 11/3/2014; bảng tính khai toan TMĐT; CV 403/SXD-KTKHXD&HT ngày 02/4/2014 của SXD về thỏa thuận quy mô	
7	Trường THPT Thu Xà - Xây dựng nhà đa chức năng	Sở GD và Đ.tạo	TP.Quảng Ngãi	1200m2	8,907	NS tỉnh, XS kiến thiết	Bổ sung cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, xây dựng trường chuẩn	BC số 213/BC-SGDĐT ngày 31/5/2013 của Sở GD&ĐT, kèm theo danh mục CBĐT năm 2014, bảng TH khái toán TMĐT	
8	Trường THPT Nguyễn Công Phương - Mở rộng diện tích đất, xây dựng nhà đa năng	Sở GD và Đ.tạo	TT. Chợ Chùa, H. Nghĩa Hành	2.767m2 đất, 850m2 sàn	10,000	NS tỉnh, XS kiến thiết	Bổ sung cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, xây dựng trường chuẩn	CV số 1219/SGDĐT-KHTC ngày 04/9/2013 của Sở GD&ĐT; Bảng TH kinh phí; CV số 407/UBND ngày 29/8/2011 của UBND H. Nghĩa Hành; BC số 213/BC-SGDĐT ngày 31/5/2013 của Sở GD&ĐT, kèm theo danh mục CBĐT năm 2014, bảng TH khái toán TMĐT	
9	Trường THPT số 1 Nghĩa Hành - Nhà thi đấu đa chức năng	Sở GD và Đ.tạo	TT. Chợ Chùa, H. Nghĩa Hành	1.400m2	9,000	NS tỉnh, XS kiến thiết	Bổ sung cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, xây dựng trường chuẩn	BC số 213/BC-SGDĐT ngày 31/5/2013 của Sở GD&ĐT, kèm theo danh mục CBĐT năm 2014, bảng TH khái toán TMĐT	

10	Trường THPT Trần Kỳ Phong - Nhà thi đấu đa chức năng	Sở GD và Đ.tạo	H.Bình Sơn	1400m2	9,018	NS tỉnh, XS kiến thiết	Bổ sung cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, xây dựng trường chuẩn	BC số 213/BC-SGDĐT ngày 31/5/2013 của Sở GD&ĐT, kèm theo danh mục CBĐT năm 2014, bảng TH khái toán TMĐT	
11	Thiết bị Phòng Thí nghiệm Sinh - Hóa - Môi trường thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng	Trường ĐH Phạm Văn Đồng	TP.Quảng Ngãi		15,000	NS tỉnh	Phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học	CV435/ĐHPVĐ ngày 27/5/2013 của Trường ĐH P.V.Đồng, kèm theo báo cáo tóm tắt dự án	Theo KL tại cuộc UB ngày 30/5/2014
12	Trạm kiểm soát Biên phòng Sa Cần	Bộ CH BĐ Biên phòng	Xã Bình Thạnh, H. Bình Sơn	403,5 m2	5,595	NS tỉnh	Xây dựng năm 1976, nhà cấp 4 xuống cấp, hư hỏng		CBĐT 2013
13	Cải tạo, nâng cấp Đồn Biên phòng Sa Huỳnh	Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Xã Phổ Thạnh, H.Đức Phổ	Sửa chữa Đồn BP và Trạm Kiểm soát B.phòng	7,000	NS tỉnh	Công trình xuống cấp, dột, thấm; cửa, tường rào hư hỏng. Do xây dựng các công trình lân cận cao hơn Trạm Ksoát nên hạn chế tầm nhìn	TTr số 447/TTr-BCH ngày 16/4/2014 của Bộ CH BĐBP tỉnh; Hồ sơ xin chủ trương đầu tư	
14	Trụ sở làm việc công an phường Trần Hưng Đạo	Công an tỉnh	P.Trần Hưng đạo, TP. Quảng Ngãi	476m2 sàn	4,568	NS tỉnh	Nhà làm việc xuống cấp, hư hỏng	CV số 1180/PV11(PH41) ngày 15/4/2014 của CA tỉnh, kèm theo Bảng tổng hợp khái toán;CV427/SXD-KTKH&HT ngày 07/4/2014 của SXD về thỏa thuận quy mô	
15	Trụ sở làm việc công an phường Trương Quang Trọng	Công an tỉnh	P.Trương Quang Trọng, TP. Quảng Ngãi	673m2 sàn	9,442	NS tỉnh	Trụ sở Công an phường mới thành lập	CV số 1180/PV11(PH41) ngày 15/4/2014 của CA tỉnh, kèm theo Bảng tổng hợp khái toán;CV439/SXD-KTKH&HT ngày 08/4/2014 của SXD về thỏa thuận quy mô	

16	Xây dựng trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi (Datacenter)	Sở TT&TT (Trường hợp TW chuyển chức năng quản lý TTDL (cổng thông tin điện tử) cho VP UBND tỉnh quản lý thì chuyển chủ đầu tư cho phù hợp	TP.Quảng Ngãi	Hệ thống mạng và thiết bị; hệ quản trị cơ sở dữ liệu, thiết bị	20,000	NS tỉnh	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh, đảm bảo an ninh, an toàn và nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên thông tin	CV số 596/STTTT-KHTC ngày 11/9/2013 của Sở TT&TT, kèm theo Danh mục dự án đề nghị CBĐT năm 2014	QĐ 390/QĐ-UBND ngày 17/3/2011
17	Trụ sở Hội CCB tỉnh Quảng Ngãi	Hội CCB tỉnh	Đ.LTĐình, P.Nnghiêm, TP.QN	760m2 sàn	6,520	NS tỉnh	Xây dựng năm 1989, hư hỏng, xuống cấp, mái bị dột	CV số 113-CV/CCB ngày 23/7/2013 của TTBCH Hội CCB tỉnh; CV số3276/UBND - NC ngày 23/8/2013 của UBND tỉnh; CV số 1919-CV/TU ngày 16/8/2013 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, Hồ sơ tóm tắt dự án	
18	Nâng cấp, mở rộng trụ sở làm việc Huyện ủy Ba Tơ	Huyện ủy Ba Tơ	Thị trấn Ba Tơ, H.Ba Tơ		10,000	NS tỉnh	Khắc phục hư hỏng, xuống cấp; tăng thêm diện tích làm việc	CV 44-TTr/TU ngày 16/10/2013; Bảng tính khai toán Tổng mức đầu tư / TB 631-TB/TU ngày 25/9/2013 của TTTU	
19	Sửa chữa trụ sở UBND tỉnh	VP UBND tỉnh	TP.Quảng Ngãi	Sửa chữa, cải tạo	15,000	NS tỉnh			CBĐT 2011, 2012

20	Nhà công vụ huyện Lý Sơn	UBND H. Lý Sơn	Xã An Vĩnh	600m2 sàn	8,000	NS tỉnh	Đáp ứng nhu cầu về lưu trú qua đêm cho khách đến thăm và làm việc tại huyện Lý Sơn.	Báo cáo số 249/BC-UBND ngày 10/9/2013; danh mục CBĐT. TTr số 25/TTr-UBND ngày 17/3/21014 của UBND H.Lý Sơn, TH khái toán TMĐT; TB757-TB/TU ngày 18/3/2014 của TTTU	
21	Sửa chữa, mở rộng Nhà làm việc Hạt kiểm lâm Ba Tơ	Chi cục Kiểm lâm	TT. Ba Tơ	376m2 sàn (mở rộng 69m2), sân, tường rào, cổng	2,000	NS tỉnh	Nhà xuống cấp, thấm dột, thiếu chỗ làm việc	CV số 1596/SNN&PTNT ngày 12/9/2013, danh mục CBĐT năm 2014; B.bản đánh giá hiện trạng và hồ sơ kèm theo; CV số 1141/SXD-KTKHXD&HT ngày 17/9/2013 về quy mô nâng cấp, sửa chữa	
22	Nhà làm việc Trạm thú y Ba Tơ	Chi cục thú y	H. Ba Tơ	100m2	2,000	NS tỉnh	Nhà cấp 4, XD sau giải phóng, đã hư hỏng, không đảm bảo điều kiện làm việc, bảo vệ tài sản	CV số 1596/SNN&PTNT ngày 12/9/2013, kèm theo danh mục CBĐT năm 2014	
23	Đường vào khu chất thải nguy hại	BQL KKT D.Quất	Xã Bình Khương, H.Bình Sơn	L= 3km; B nền= 6,5m; Bmặt= 5,5m	30,000	NS tỉnh	Phục vụ vận chuyển chất thải từ KKTDQ vào khu xử lý	TTr 10/TTr-BQL ngày 04/3; Hồ sơ xin chủ trương đầu tư; CV của Sở GTVT thỏa thuận quy mô; CV 1390/UBND-CNXD ngày 24/4/2013 của UBND tỉnh	UBND tỉnh đã chỉ đạo tại CV 1390/UBND-CNXD ngày 24/4/2014
24	Tiêu úng, thoát lũ khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi - giai đoạn I	Sở NN&PTNT	Xã Tịnh Ấn Đông, TP.Quảng Ngãi	Cải tạo sông Phú Vinh 2km;gia cố mái bờ 1,8km	41,000	NS tỉnh	Thoát lũ cho KCN VSIP Quảng Ngãi	CV số 511/SNN&PTNT ngày 13/3/2014 của Sở NN&PTNT, kèm theo Báo cáo sơ bộ dự án	
25	Thao trường bắn tổng hợp thuộc Bộ CHQS tỉnh Q.Ngãi	Bộ Chỉ huy QS tỉnh	Xã Phổ Nhơn, H.Đức Phổ	500ha	-	NS tỉnh 33 tỷ, NSQPhòng phần còn lại	Phục vụ huấn luyện	Tờ trình 327/TTr-BCH ngày 10/3/2014	CBĐT 2013
II	**Nhóm dự án dự kiến sử dụng vốn ngân sách tỉnh và NS huyện, TP, vốn khác**				**84,323**				

26	Đường Trà Bồng khởi nghĩa (đoạn CM Tháng Tám đến Quang Trung)	UBND TP.Quảng Ngãi	TP.Quảng Ngãi	0,35km	26,000	NS tỉnh + NS TP Q.Ngãi			CBĐT 2012
27	Trường mầm non 2/9	UBND TP Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	300 học sinh	18,573	NS tỉnh 70%; NS thành phố 30%	Xây dựng tại vị trí mới để giao đất lại cho Ban trị sự Giáo hội phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi	Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 04/7/2014 của UBND TP Quảng Ngãi	Theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại CV số 1322/UBND-NC ngày 14/4/2014
28	Nâng cao năng lực Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	P. Chánh Lộ, TP. Quảng Ngãi	Phòng thử nghiệm hóa, lý, vi sinh; đo lường điện, điện tử, dung tích, áp sust, nhiệt, khối lượng, độ dài; kiểm định Xi-téc ô-tô, máy Xquang y tế, điện tim, điện não,…	16,750	NS tỉnh, vốn bán trụ sở cũ	Nâng cao năng lực đo lường chất lượng, kiểm định	CV số 494/SKHCN ngày 28/8/2013 của Sở KH&CN, kèm theo danh mục dự án đề nghị CBĐT năm 2014. Tờ trình số 300/TTr-SKHCN ngày 17/6/2013, kèm theo Hồ sơ dự án; CV290/SKHCN ngày 23/5/2014	
29	Tôn tạo mộ cụ Huỳnh Thúc Kháng	Sở VHTT DL	TPQN		8,000	NS tỉnh, XHH			
30	Kênh mương dẫn nước từ hồ Hố Cả phục vụ tưới cho xã Hành Thiện, huyện Nghĩa hành	UBND huyện Nghĩa hành	Xã Hành Thiện, huyện Nghĩa Hành	160 ha	15,000	NS tỉnh	Dẫn nước từ hồ Hố Cả, phục vụ tưới cho 160 ha tại xã Hành Thiện (hệ thống kênh hiện trạng bằng đất, bị xói lở và hư hỏng nặng sau đợt lũ lụt 11/2013)		
III	**Các dự án dự kiến sử dụng vốn Nghị quyết 39 và NS tỉnh, huyện, TP**				**471,970**				

31	Đường Lê Văn Sỹ (đoạn từ Hùng Vương đến Bùi Thị Xuân)	UBND TP.QNgãi	P.Trần Phú, TP.Qngãi	L=0,45km; Bnền=21m; Bmặt=10,5m	56,770	Vốn NS Trung ương và NS TP.QNgãi	Đường hiện trạng xuống cấp, hư hỏng, ô nhiễm MT. Chỉnh trang đô thị	TTr số 60/TTr-UBND của UBND TP.Quảng Ngãi	Dự án Đường LV Sỹ (từ Đống Đa đến HB Trưng) đã duyệt từ 2005, đến nay TMĐT khoảng 164 tỷ, nên trước mắt chỉ làm đoạn H.Vương đến BT Xuân
32	Kênh thoát nước nổi, chống ngập úng Đồng Lau, xã Phổ An và Phổ Quang, huyện Đức Phổ	UBND H.Đức Phổ	Xã Phổ An và P.Quang, H.ĐPhổ	5.000m	10,000	Vốn NS Trung ương và NS huyện	Thoát nước, chống ngập úng, cải tạo đất sản xuất cho 150ha và 150 hộ dân	TTr số 67/TTr-UBND ngày 22/5/2014 của UBND H.Đức Phổ	
33	Kênh thoát nước nổi, chống ngập úng các xã Đức Phong, Đức Minh, Đức Thắng, huyện Mộ Đức	UBND H.Mộ Đức	Xã Đức Phong, Đức Minh, Đức Thắng, H.Mộ Đức	11.000m	30,000	Vốn NS Trung ương và NS huyện	Thoát nước nổi, chống ngập úng, cải tạo đất sản xuất	BC số 197/BC-UBND ngày 16/9/2013 của UBND huyện Mộ Đức, kèm theo bảng Danh mục CBĐT năm 2014; TTr số 35/TTr-UBND ngày 26/5/2014 của UBND H.Mộ Đức	
34	Hồ chứa nước Hố Sổ, xã Hành Đức	UBND H.Nghĩa Hành	Xã Hành Đức, H.Nghĩa Hành	Tưới 33ha lúa và màu; tạo nguồn nước SH cho 60 hộ dân	17,000	NS Trung ương và NS huyện	Tưới 33ha lúa và màu; tạo nguồn nước SH cho 60 hộ dân	TTr số 25/TTr-UBND ngày 10/4/2014 của UBND H.N.Hành	
35	Kiên cố hóa và hoàn thiện kênh Bbm1	UBND huyện Sơn Tịnh	H. Sơn Tịnh	Tưới 200ha	10,000	NS Trung ương	Đảm bảo vận hành an toàn; bảo đảm yêu cầu sử dụng nước cho nông nghiệp và cải tạo môi trường sinh thái	Tờ trình số 958/TTr-UBND ngày 28/5/2014 của UBND huyện Sơn Tịnh	
36	Xây dựng tuyến cáp ngầm từ đảo Lớn ra đảo Bé, huyện Lý Sơn	Sở Công thương	Đảo Lý Sơn	Tuyến cáp dài 4,4km và 02 trạm biến áp 22/0,4KV	103,200	NS Trung ương+NS tỉnh		TTr số 856/SCT-CNMT ngày 08/6/2014 của Sở Công thương	Theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại CV số 2637/UBND-CNXD ngày 26/6/2014

37	Đường Trung tâm huyện Sơn Tây	UBND huyện Sơn Tây	xã Sơn Mùa, huyện Sơn Tây	1500 m	60,000	NS Trung ương, NS tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác	Xây dựng trung tâm huyện lỵ Sơn Tây		
38	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 624 (Quảng Ngãi, Ba Tơ), đoạn Quảng Ngãi, TT Chợ Chùa	Sở GTVT	TPQN, các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa hành	5100 m	150,000	NS Trung ương, NS tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác	Đường hiện trạng xuống cấp, hư hỏng, nguy hiểm cho giao thông	Thông báo số 847-TB/TU ngày 09/6/2014 và Thông báo số 627-TB/TU ngày 11/9/2013 của TTTU	
39	Đường Bàu Giang - Nghĩa Hành	UBND H.Tư Nghĩa	TT La Hà và xã Nghĩa Trung, H.Tư Nghĩa	4,2km	35,000	NS Trung ương+NS tỉnh	Hiện trạng đường đất. XD tuyến đường phục vụ đi lại và vận chuyển hàng hóa của nhân dân, góp phần pt KTXH	TTr số 66/TTr-UBND ngày 08/5/2014 của UBND H.Tư Nghĩa; CV số 1636/SGTVT-KT&CL ngày 27/8/2013 của SGTVT thỏa thuận quy mô công trình	
IV	**Nhóm dự án dự kiến sử dụng vốn NSTW hỗ trợ hạ tầng KKT ven biển**				**1,061,952**				
40	Khu dân cư Hải Nam (thuộc dự án đầu tư hạ tầng các khu dân cư trong đô thị Vạn Tường)	BQL KKT Dung Quất	H.Bình Sơn	Diện tích: 3,5 ha Số lô TĐC: 45	62,000	Vốn Hạ tầng KKT ven biển	Phục vụ TĐC Tuyến đường trục chính nối Trung tâm phía Bắc và Nam đô thị Vạn Tường		
41	Kè chống sạt lở kết hợp đường cứu hộ cứu nạn di dân tái định cư, neo đậu tàu thuyền - Đập Cà Ninh hạ lưu sông Trà Bồng phục vụ KKT Dquất, huyện Bình Sơn (giai đoạn 1)	BQL KKT Dung Quất	H.Bình Sơn	Xây dựng kè, đường giao thông, khu tái định cư, vũng neo đậu tàu thuyền,…	999,952	Vốn Hạ tầng KKT ven biển	Chống sạt lở, tái định cư trong KKTDQ, XD vũng neo đậu tàu thuyền		
V	**Nhóm dự án sử vốn NSTW hỗ trợ mục tiêu: XD công trình cấp nước ngọt và công trình thủy lợi trên các đảo đông dân cư**				**23,000**				

42	Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện Lý Sơn (giai đoạn 2)	UBND H.Lý Sơn	H. Lý Sơn	Tổng chiều dài 10.250,2m	15,000	Ngân sách Trung ương	Cung cấp nước sinh hoạt cho 4.000 người dân với khoảng 960 hộ dân	Báo cáo số 249/BC-UBND ngày 10/9/2013 của UBND H.Lý Sơn, danh mục CBĐT; TTr số 96/TTr-UBND ngày 10/9/21013 và TTr 23/TTr-UBND ngày 17/3/2014 của UBND H.Lý Sơn, Khái toán TMĐT	
43	Bể chứa nước phục vụ sản xuất xã An Bình, huyện Lý Sơn	UBND H.Lý Sơn	H. Lý Sơn	3000m3	8,000	Ngân sách Trung ương	Dự trữ cung cấp nước phục vụ sản xuất	Báo cáo số 249/BC-UBND ngày 10/9/2013 của UBND H.Lý Sơn, danh mục CBĐT năm 2014; TTr số100/TTr-UBND ngày 10/9/21013 và TTr 24/TTr-UBND của UBND H.Lý Sơn, Khái toán TMĐT	
VI	**Nhóm dự án dự kiến sử dụng vốn an toàn hồ chứa, ngân sách tỉnh và NS huyện, TP**				**63,686**				
44	Sửa chữa, nâng cấp HCN Cây Bứa, huyện Sơn Tịnh	Sở NN&PTNT	Xã Tịnh Giang, H.Sơn Tịnh	Nâng cấp đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước HT kênh	19,186	Vốn an toàn hồ chứa, NS tỉnh, ODA	Đảm bảo an toàn hồ chứa nước, mở rộng diện tích và tưới ổn định cho 40 ha đất sản xuất nông nghiệp	CV số 1550/SNN&PTNT ngày 9/9/2013, Kèm theo danh mục dự án, Bảng tổng hợp khái toán	
45	Nâng cấp, sửa chữa Hồ chứa nước Hóc Bứa, huyện Bình Sơn	UBND H. Bình Sơn	Xã Bình Tân, H.Bình Sơn	Sửa chữa, nâng cấp tràn xã lũ, cống lây nước, đập đất, đảm bảo nước tưới cho 60ha	24,500	Vốn an toàn hồ chứa + NS huyện, ODA	An toàn hồ chứa, đảm bảo năng lực tưới	TTr 156/TTr-UBND ngày 10/9/2013, Danh mục CBĐT năm 2014, khái toán TMĐT; Tờ trình số 173/TTr-UBND ngày 01/10/2013 của UBND huyện; CV1878/SNNPTNT ngày 11/10/2013; PC của VPUBND theo ý kiến chỉ đạo của PCTUBND tỉnh	
46	Sửa chữa, nâng cấp cống lấy nước hồ chứa nước Liệt Sơn	Cty KTCT TL QNgãi	H.Đức Phổ	159m	13,000	Vốn an toàn hồ chứa	Sửa chữa cống lấy nước hư hỏng; đảm bảo an toàn vận hành hồ chứa	Tờ trình xin chủ trương lập dự án	

47	Nâng cấp, sửa chữa Hồ chứa nước Hố Sâu	UBND H. Bình Sơn	Xã Bình Nguyên, H.Bình Sơn	Nâng cấp đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước, KCH kênh tưới	7,000	Vốn an toàn hồ chứa, NS huyện, ODA	Công trình hư hỏng, xuống cấp. Đảm bảo nước tưới cho 10 ha	Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 8/4/2014 của UBND H.Bình Sơn	
VII	**Nhóm dự án dự kiến sử dụng vốn ngành môi trường và NS tỉnh**				**393,561**				
48	Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xã Tịnh Kỳ, H.Sơn Tịnh	3501m	189,400	Chtr ứng phó BĐKH (SP-RCC) 130 tỷ; NS tỉnh 59,4 tỷ			CBĐT 2013
49	Xây dựng hệ thống xử lý nước rỉ tại bãi rác Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xã Nghĩa Kỳ, H.Tư Nghĩa	300m3/ngày đêm	40,000	Vốn S.nghiệp M.trường của TW và của tỉnh			CBĐT 2013
50	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường tại các kho thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trên địa bàn tỉnh	6 kho thuốc	84,161	Vốn NSTW, vốn sự nghiệp môi trường		CV số 574/STNMT-CCBVMT ngày 03/4/2014 của Sở TNMT	
51	Trạm quan trắc tổng hợp tài nguyên, môi trường biển tỉnh Quảng Ngãi	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đảo Lý Sơn và các huyện ven biển	01 rađa giám sát môi trường; 02 trạm quan trắc tổng hợp; 01 tàu điều tra	80,000	NS Trung ương (qua Bộ TNMT)	Cung cấp thông tin hiện trạng và dự báo về tài nguyên và môi trường biển phục vụ công tác quản lý TNMT	TTr số 781/TTr-STNMT ngày 23/4/2014 của Sở TNMT	
VIII	**Dự án dự kiến sử dụng vốn Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang**				**185,000**				

52	Đê Phổ Minh, huyện Đức Phổ	Sở Nông nghiệp và PTNT	Xã Phổ Minh, huyện Đức Phổ	Tổng chiều dài tuyến đê khoảng 4.500m	185,000	Vốn chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang và các nguồn vốn hợp pháp khác	Bảo vệ 2.550 người và ngăn mặn giữ ngọt 790 ha đất sản xuất, nuôi trồng thủy sản	TTr số 1610/TTr-SNNPTNT ngày 11/7/2014 của Sở Nông nghiệp và PTNT	
IX	**Nhóm dự án dự kiến tranh thủ các nguồn vốn NSTW (ngoài nguồn hỗ trợ có mục tiêu cho tỉnh)**				**523,055**				
53	Xử lý nước thải Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi	Sở Y tế	BVĐK tỉnh		32,000	NS Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác			
54	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi	Sở Y tế	TPQN		259,055	NSTW và các nguồn vốn hợp pháp khác		QĐ số 362/QĐ-TTg ngày 11/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ	
55	Đường Nước Bung - Huyện đội	UBND H.Sơn Hà	Thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà	Xây dựng tuyến đường phố dài 1.216km và 5 cầu	110,000	NS Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác	Phục vụ đi lại, hoàn chỉnh hệ thống đô thị và tạo quỹ đất ở, góp phần phát triển KTXH	TTr số 66/TTr-UBND ngày 04/7/2014 của UBND H.Sơn Hà	TB số 754-TB/TU ngày 18/3/2014 của Thường trực TU
56	Đường tránh lũ Bình Minh - Bình Khương	UBND H. Bình Sơn	Xã Bình Minh, Bình Khương	5.500m	82,000	NS Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác	Phục vụ giao lưu; cứu hộ, cứu nạn vào mùa mưa lũ	Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 10/9/2013, kèm theo Danh mục CBĐT năm 2014, khái toán TMĐT	
57	Trung tâm Giới thiệu việc làm Quảng Ngãi	Sở LĐ,TB và Xã hội	P.Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi	2.000 lượt người	40,000	NS Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác			CV số 590/CVLT-TLĐ, Bộ LĐ-TBXH ngày 04/10/2011